

Số: 05/BC-TCCR

Bình Phước, ngày 07 tháng 08 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát nội bộ Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng 6 tháng đầu năm 2024 – Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-HĐTVCSPR ngày 28/4/2020 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng cao su bền vững Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng;

Căn cứ Thông báo số 242/TB-CSPR ngày 29/3/2024 về việc kết luận của Tổng Giám đốc Công ty tại Hội nghị Công tác Nông nghiệp, Quản lý chất lượng, Quản lý rừng cao su bền vững năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-CSPR ngày 21/03/2024 của Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng về việc kiện toàn Tổ thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững và Kết nối cộng đồng Cấp Công ty;

Căn cứ Thông báo 525/TB-CSPR ngày 14/6/2024 của Tổng Giám đốc Công ty về việc đánh giá, giám sát nội bộ Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng 6 tháng đầu năm 2024.

Tổ thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững và Kết nối cộng đồng Cấp Công ty - Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng (Tổ chứng chỉ rừng Công ty) xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát nội bộ Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng 6 tháng đầu năm 2024 nội dung chi tiết như sau:

I. MỤC TIÊU

- Đánh giá, giám sát việc thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC; Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty để xem xét sự phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn khi áp dụng vào thực tế quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Làm cơ sở xem xét điều chỉnh, bổ sung, cải tiến công tác quản lý và sản xuất của Công ty, Đơn vị trực thuộc phù hợp hơn với thực tế sản xuất và yêu cầu tiêu chuẩn nhằm mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời để chuẩn bị tốt nhất cho các đợt đánh giá chính thức của các Tổ chức chứng nhận.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN HỆ THỐNG QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG, CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, MÔI TRƯỜNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Đánh giá tình hình chung

1.1 Những điểm đã làm được

- Việc áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý chất lượng, môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty đang được áp dụng và duy trì tương đối tốt. Có sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo, cán bộ quản lý tại đơn vị căn bản đã nắm vững được các chuyên môn quản lý để đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn, đã góp phần mang lại hiệu quả thiết thực cho công tác quản lý và sản xuất tại Đơn vị.

- Qua đánh giá toàn bộ các Đơn vị đã tuân thủ thực hiện các nội dung của hệ thống quản lý, khắc phục những điểm không phù hợp của kỳ đánh giá lần trước.

- Môi trường làm việc tốt, ý thức trách nhiệm của CBCNV được nâng lên trong công tác bảo vệ môi trường, thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cán bộ CNVC thực hiện tốt công tác bảo hộ và an toàn lao động, sinh hoạt và làm việc theo nề nếp, đúng quy định.

- Thực hiện và duy trì nghiêm việc công khai, minh bạch, kịp thời về sản lượng, tiền lương, tiền thưởng và các chế độ của người lao động; giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch tại các Tổ sản xuất thông qua việc giám sát nội bộ theo hệ thống quản lý rừng bền vững đã tạo được lòng tin của người lao động, từ đó tạo động lực rất lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác tập huấn thường xuyên, tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức cho toàn thể CB CNV trong hệ thống, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý đã nhận thức đầy đủ, đúng mục đích những lợi ích mang lại khi áp dụng các hệ thống quản lý sản xuất cao su bền vững mà Công ty đang thực hiện.

- Ngoài ra còn xây dựng tốt kết nối cộng đồng theo Phương án quản lý rừng cao su bền vững, tạo mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương, người dân và các bên có liên quan cùng phát triển bền vững trên các mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

1.2 Những hạn chế tồn tại chung và nguyên nhân

1.2.1 Hạn chế tồn tại

- Duy trì vận hành hệ thống: Việc thực hiện Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm đã được áp dụng từ năm 2019 cho 2 Nông Trường, 2 Nhà máy; và cho toàn Công ty từ năm 2020. Tuy nhiên, tại một số đơn vị vẫn còn tình trạng chủ quan, công tác kiểm tra giám sát của Lãnh đạo, đội ngũ cán bộ phụ trách chuyên môn chưa được tốt trong việc duy trì vận hành hệ thống.

- Qua kỳ đánh giá của tổ chức GFA năm 2023, có 1 điểm không phù hợp nhỏ: Công tác quản lý, theo dõi, phân chia sản lượng mù cao su chênh lệch trong giao nhận hàng ngày của công nhân tại các Tổ sản xuất chưa hợp lý. Và 3 điểm quan sát: Người lao động chưa được đào tạo về an toàn khi sử dụng máy cắt cỏ; Thiếu cam kết không sử dụng thuốc BVTV bị cấm theo điều ước quốc tế; Còn rất nhiều bao đất chống xói mòn, túi bầu trên rừng cây tái canh chưa thu gom xử lý triệt để và các nhà thầu xen đã bỏ không thu hoạch từ lâu nhưng không xử lý, làm gây ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển cây cao su. Mặc dù, đã có thông báo của Tổ chứng chỉ rừng Công ty về việc hướng dẫn khắc phục điểm không phù hợp và các điểm quan sát trên, tuy nhiên, việc triển khai khắc phục của một số đơn vị chưa thực hiện tốt, công tác hướng dẫn thực hiện của các Phòng ban chuyên môn chưa kịp thời dẫn đến việc khắc phục chưa triệt để.

- Tại 2 Nhà máy vì đã có sự kế thừa từ việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 nên việc áp dụng tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm theo PEFC-CoC của đội ngũ cán bộ quản lý tại 02 Nhà máy tiếp cận và thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên, qua đợt đánh giá nội bộ của Tổ chứng chỉ rừng Công ty tại một số vị trí công việc như nhân viên quản lý kho, tổ trưởng dây chuyền chế biến có hiện tượng lơ là trong công tác quản lý về các vấn đề như tuân thủ an toàn lao động của công nhân, việc ghi chép và theo dõi số liệu sản xuất theo tiêu chuẩn, nhận dạng nguyên liệu trong dây chuyền sản xuất.

1.2.2 Nguyên nhân

- Công tác chỉ đạo, thực hiện và giám sát hệ thống quản lý rừng cao su bền vững, quản lý chuỗi hành trình sản phẩm của Lãnh đạo một số Đơn vị chưa được chú trọng đúng mức; cán bộ phụ trách thiếu sự sâu sát, giám sát và tham mưu không kịp thời những phương án thực hiện hiệu quả cho Lãnh đạo Đơn vị.

- Công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường của Công ty, Đơn vị cho CB CNV, dân cư địa phương có lúc thực hiện chưa tốt; Ý thức tự giác của một bộ phận công nhân, dân cư không cao trong việc bảo vệ môi trường cho cộng đồng chung. Cơ sở vật chất, thiết bị xử lý nước thải, mùi hôi tại các trạm giao nhận mù của Nông Trường chưa đồng bộ, chưa đáp ứng tốt yêu cầu của hệ thống.

- Tổ thực hiện hệ thống quản lý rừng bền vững Công ty, các Đơn vị chưa phát huy hết vai trò trong từng lĩnh vực, từng thời điểm; một số thành viên không nhiệt tình tham gia, kết quả thực hiện lĩnh vực được phân công chưa cao.

2. Kết quả đánh giá chi tiết từng Đơn vị

Sau khi Đoàn đánh giá của Công ty thực hiện giám sát, đánh giá nội bộ 6 tháng đầu năm 2024; nội dung chi tiết kết quả đánh giá như sau:

STT	Đ.vị	Kết quả đánh giá nội bộ
1	NT Bình Thẳng	<p>* 6 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác vận hành hệ thống XLNT tại trạm giao nhận mù chưa tốt: Tại hiện trường Tổ 4, Tổ 6 còn nước thải tràn ra môi trường - Hệ thống điện nước, bảo vệ Tổ chưa hợp lý: Điện Tổ 4 không an toàn. - Hồ sơ tập huấn sơ cấp cứu chưa phù hợp; đóng BHXH cho CN chưa đúng quy định. - Danh mục thuốc BVTV không có; hồ sơ quản lý kỹ thuật khai thác chưa hợp lý: chỉ có 1 người ký. - Tại điểm xói mòn: Biển cảnh báo đặt chưa đúng chỗ; còn xả rác thải xuống điểm xói mòn. - Hồ sơ quản lý hóa chất thực hiện chưa đầy đủ: chưa có hồ sơ giao nhận NH3 tại Tổ 4, Tổ 6.
2	NT Đa Kia	<p>* 7 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác vệ sinh lô, khu vực Tổ và trạm giao nhận mù tại Tổ 1 chưa tốt: còn có rác thải, chất thải, dầu vết nước thải ra môi trường. - Kho vật tư, hóa chất sắp xếp không đúng quy định: Tổ 3 - Đường dây điện tại bồn nước nhà Tổ 1 bị hư hỏng: không sửa chữa.

		<ul style="list-style-type: none"> - Đóng bảo hiểm cho người LĐ, nơi để quần áo, dụng cụ BHLĐ, công tác quản lý lao động phụ, công tác đào tạo ATVSLĐ: hồ sơ chưa hợp lý, chưa đúng quy định - Hồ sơ cấp thuốc kích thích chưa đúng quy định, đánh giá, xử lý nội dung thực hiện kỹ thuật khai thác chưa đầy đủ: Tổ 1. - Điểm xói mòn còn để làm nơi bỏ rác thải. - Hồ sơ giao nhận phát hóa chất từ Công ty – NT – Tổ thực hiện chưa đầy đủ.; hồ sơ cấp cho CN: chưa có chữ ký.
3	NT Long Hà	<ul style="list-style-type: none"> * 2 điểm không phụ hợp: - Quản lý chênh lệch sản lượng mù trong công tác giao nhận mù chưa đúng quy định: số lượng mù tại đồng do trảng thùng hàng ngày chỉ chia lại cho 1 công nhân: Tổ 6,7. - Công nhân không tuân thủ đúng bảo hộ lao động theo quy định khi sử dụng phun xịt thuốc bảo vệ thực vật: tại tổ vườn ươm. * 7 điểm lưu ý: - Công nhân sử dụng quá nhiều nước trong công đoạn rửa mù tạp, dẫn đến tràn hồ gạn, giềng thấm: Tổ 6,7. - Hồ sơ quản lý cấp phát, sử dụng vật tư hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật thực hiện chưa đúng theo quy định của Công ty: Hồ sơ cấp phát và thực tế khối lượng không khớp. - Công tác quản lý kỹ thuật của công nhân thiếu công đoạn kiểm tra khắc phục lỗi của công nhân. - Công tác quản lý xói mòn chưa tuân thủ đúng quy định hướng dẫn thực hiện của Công ty. - Kho để vật tư, hóa chất sắp xếp chưa đúng quy định. - Phương án PCCC của Nông trường chưa cập nhật lại lực lượng tham gia theo thực tế của đơn vị; Công tác quản lý dụng cụ PCCC tại chưa đúng với thực tế của đơn vị. - Hồ sơ quản lý lao động phụ (trực gác tổ) đã lớn tuổi thực hiện chưa đúng theo quy định của Công ty: Cần có giấy khám sức khỏe, bản cam kết.
4	NT Long Hung	<ul style="list-style-type: none"> * 1 điểm không phụ hợp: - Tại tổ 10 và 4 có mùi hôi và nước thải tại các bể xử lý nước thải chưa đạt. Phân tách và xử lý nước thải tại nhà tổ chưa tốt. Cần tăng cường công tác hướng dẫn và giám sát việc sử dụng nước của người lao động trong quá trình tiếp nhận mù tại nhà tổ. * 6 điểm lưu ý: - Hồ sơ giao nhận mù chưa thực hiện theo mẫu hướng dẫn mới; Hồ sơ cấp phát hóa chất thực hiện chưa đầy đủ; kho vật tư hóa chất sắp xếp không đúng quy định: Tổ 4. - Nơi để dụng cụ y tế và đồ bảo hộ lao động tại tổ chưa phù hợp. - Có sự trùng lặp về chấm công: Công nhân đã tham gia hội thao đã được hưởng lương của Công ty nhưng vẫn hưởng lương sản xuất của đơn vị và ca trưa.

		<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt theo quy định về quản lý lao động phụ của Công ty. - Hồ sơ giám sát cấp Tổ không có sự xác nhận của bộ phận chuyên môn của Nông trường; thiếu hồ sơ theo dõi, khắc phục cho những lao động có điểm lỗi kỹ thuật. Công tác quản lý trồng xen cần tuân thủ quy định của Tập đoàn mới ban hành. - Vị trí để bình chữa cháy chưa hợp lý, chưa có biển báo, thiếu giấy kiểm định của bình chữa cháy.
5	NT Long Tân	<p>* 5 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công sử dụng nước vệ sinh khu vực trạm giao nhận mù không tiết kiệm, nước rửa tràn ra ngoài sân khá nhiều, mùi hôi từ trạm nhập mù: Tổ 2. - Hồ sơ giao nhận mù của Tổ với công nhân chưa phản ánh đúng sự thật, không có sự chênh lệch trong giao nhận: Tổ 3. - Hồ sơ quản lý cấp phát, sử dụng vật tư hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, bảo hộ lao động tại vườn ương thực hiện chưa đúng theo quy định của công ty; Túi bầu tại vườn ương chưa sử lý đúng theo quy định; Danh mục sử dụng thuốc bảo vệ thực vật chưa tuân thủ đúng quy định của công ty. - Chưa có công đoạn đánh khắc phục lỗi sau khi có kết quả chấm điểm kỹ thuật trong quy trình quản lý kỹ thuật khai thác. - Bảng chấm công của một số công nhân đã nghỉ phép và hưởng chế độ đau ốm nhưng vẫn được tính ca trưa.
6	NT Minh Hưng	<p>* 2 điểm không hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý lao động, an toàn lao động, kỹ thuật, sản lượng, sử dụng hóa chất, vật tư... chưa duy trì thực hiện đầy đủ theo yêu cầu hướng dẫn của Công ty và tiêu chuẩn. - Công quản lý lao động trồng xen, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật... Đặt biệt tác quản lý và xử lý rác thải sinh hoạt, bao nilong và bao bì thuốc bảo vệ thực vật không được xử lý đúng theo quy định. <p>* 7 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền PCCC và bảo vệ cho người lao động tại nông trường thực hiện chưa tốt. - Công tác tập huấn, hồ sơ ATLĐ thực hiện chưa đúng đối tượng. - Công tác quản lý Lao động phụ: Không có cam kết lao động; thiếu danh sách có xác nhận của Lãnh đạo nông trường; hồ sơ chưa lưu tại cấp tổ. - Hồ sơ cấp phát vật tư hóa chất: chưa thống nhất thời gian cấp phát tại các phiếu; tên hóa chất (kích thích, trị bệnh) chưa đúng với tên cấp phát; Kế hoạch cấp phát hóa chất sử dụng chưa đúng với thực tế sử dụng tại Nông trường. - Hồ sơ theo dõi xói mòn cấp tổ chưa thực hiện đầy đủ theo quy định của Công ty. - Hồ sơ quản lý trồng xen chưa theo dõi và cập nhật tiếp cho năm 2024 theo quy định. - Phân loại xử lý rác thải chưa hợp lý: Có đủ các loại thùng rác nhưng không thấy dấu hiệu lưu trữ; chưa phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt đúng

		<p>quy định; Rác thải (bao bì thuốc bảo vệ thực vật, rác thải sinh hoạt, thảm phủ...) còn nhiều trong các lô kiến thiết cơ bản.</p>
7	NT Nghĩa Trung	<p>* 6 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý vật tư hóa chất chưa đúng với thực tế, không theo dõi số lượng hóa chất tồn. - Công tác quản lý số lượng mũ đồng tráng thùng chưa đúng quy định: số lượng chỉ cộng xoay vòng cho 1 công nhân trong nhóm. - Chưa cập nhật liên tục lao động mới để đóng bảo hiểm đúng thời gian theo quy định; Công tác hỗ trợ (ốm đau, bệnh tật...) chưa theo dõi và thực hiện đúng với thực tế của đơn vị; Chưa có lưu hồ sơ quản lý lao động phụ (bản cam kết của người lao động) tại cấp tổ. - Biểu mẫu cấp phát vật tư hóa chất chưa ghi đúng tên hóa chất (kích thích, trị bệnh); chưa có ký xác nhận của các bên liên quan trong biên bản giao nhận, sử dụng. - Đường điện tại các nhà tổ chưa an toàn: các đường điện chưa có bọc bảo vệ tại các chỗ tiếp xúc trực tiếp đến khung sắt. - Hồ sơ quản lý lao động, an toàn lao động, kỹ thuật, sản lượng, quản lý sử dụng hóa chất, vật tư... chưa sắp lưu hồ sơ theo từng công tác chuyên môn, và từng năm liên tục; chưa thống nhất cách làm từ bộ phận chuyên môn của Nông trường đến cấp tổ.
8	NT Phú Riêng Đỏ	<p>* 3 điểm không phụ hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước thải tại các trạm giao nhận mũ chưa phân tách, xử lý đúng quy trình; còn có mùi hôi nhiều; rác thải tại nhà tổ chưa được xử lý tốt. - Phân bố khối lượng mũ nước chênh lệch trong giao nhận của Tổ và xe, mũ tráng thùng chưa thực hiện đúng theo quy định của Công ty. - Hồ sơ quản lý lao động, an toàn lao động, kỹ thuật, sản lượng, quản lý sử dụng hóa chất, vật tư... không duy trì thực hiện đầy đủ theo yêu cầu hướng dẫn của Công ty và tiêu chuẩn. <p>* 6 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho vật tư hóa chất chưa sắp xếp thực hiện đúng theo quy định: còn để lẫn các vật tư, dụng cụ khác với nhau, không gọn gàng. - Bảng chấm công một số công nhân đã nghỉ phép và hưởng chế độ đau ốm nhưng vẫn được tính ca trưa. - Danh mục sử dụng hóa chất và thuốc bảo vệ thực chưa cập nhật lại. - Hồ sơ quản lý cấp phát hóa chất và phân bón tại cấp tổ chưa thực hiện đúng theo quy định. - Không có công đoạn khắc phục lỗi sau khi có kết quả chấm điểm kỹ thuật: đã có hướng dẫn và biểu mẫu nhưng không thực hiện(cấp Tổ). - Chưa thực hiện tốt công tác tận thu mũ serum tại tổ.
9	NT Phước Bình	<p>* 1 điểm không phụ hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lao động phụ không có bản cam kết, hợp đồng, người nhận lương không đúng với người thực hiện: Lao động trực gác nhà Tổ 4. <p>* 7 điểm lưu ý:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý hóa chất (axit acetic, NH₃...) chưa có đầy đủ thông tin đúng theo quy định, quy trình quản lý hóa chất. - Công tác tập huấn sơ cấp cứu do người không có đủ chuyên môn thực hiện, tập huấn cho người lao động (Nông trường không có cán bộ có chuyên môn về y tế). - Hiện trạng tại các điểm xói đã thực hiện khắc phục tuy nhiên rào chắn đã bị hư hỏng (nơi có hố sâu), chưa sửa chữa. - Hồ sơ chấm điểm kỹ thuật còn thiếu công tác khắc phục những điểm vi phạm của người lao động: Tổ 3. - Công tác quản lý trồng xen đối với diện tích trồng nghệ từ năm 2023 thời hạn hợp đồng trồng xen đã hết; tuy nhiên, hiện trường vẫn còn, đề nghị Nông trường xử lý đúng theo quy định trồng xen của Công ty. - Nơi để bình chữa cháy tại Nông trường chưa quy định; thiếu giấy kiểm định của bình chữa cháy; Chưa cập nhật danh sách lực lượng tham gia PCCC theo phương án PCCC của Nông trường; biên bản theo dõi PCCC chưa cập nhật và theo dõi thường xuyên. - Công tác phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại các nhà tổ chưa tốt vẫn còn nhiều rác thác quanh nhà tổ xử lý chưa tốt; nước thải tại các bể xử lý còn tràn ra môi trường, mùi hôi còn nhiều.
10	NT Thọ Sơn	<p>* 1 điểm không phụ hợp: Công tác quản lý lao động phụ: NT báo cáo không có, thực tế hiện trường là có, hồ sơ quản lý lao động phụ chưa thể hiện.</p> <p>* 6 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý, giao nhận hóa chất tại cấp tổ cần thống nhất một form và bổ sung chữ ký của các bên giao nhận theo quy định. - Hồ sơ cấp thuốc BVTV chưa ghi đúng, rõ tên; danh mục thuốc BVTV năm 2024 tại Tổ 1, Tổ 3 chưa có; hồ sơ giám sát nhà thầu thanh lý cao su ghi nhà thầu chưa chính xác. - Bảng chấm công tại Tổ, bảng lương trên NT tháng 6 chưa khớp nhau. - Hồ sơ đào tạo công nhân mới không có; chưa thấy thông báo tuyển dụng LĐ đầu năm của NT; - Công tác vệ sinh, xử lý rác thải thực hiện chưa tốt: còn khá nhiều rác thải xung quanh các nhà Tổ. Nước thải mù còn tràn ra môi trường tại trạm giao nhận mù Tổ 2. - Chưa có đầy đủ chữ ký, dấu các văn bản của NT về công tác bảo vệ PCCC, bảo vệ.
11	NLT Tuy Đức	<p>* 5 điểm lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có chữ ký xác nhận của công nhân tại phiếu xác nhận sản lượng (một số công nhân còn thiếu ký xác nhận). - Hồ sơ đào tạo công tác tập huấn sơ cấp cứu (cần phải có cán bộ đúng chuyên môn mới được tập huấn cho người lao động). - Chưa thấy có khu vực thu gom, xử lý rác; Cần xử lý mùi hôi tại các kho nhập mù.

		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý công tác bảo vệ và PCCC phải sắp xếp riêng theo chuyên môn quản lý và theo thứ tự ngày lập hồ sơ; Hồ sơ của Ban chỉ huy thống nhất chưa tiếp tục duy trì thực hiện liên tục. - Chưa tuân đầy đủ quy định giao nhận mũ của Công ty: còn dùng bao PP đựng mũ, còn 1 số trường hợp người lao động chưa cất đáy bao và cạnh để thoát nước từ bao chứa mũ...
12	NM Long Hà	<ul style="list-style-type: none"> * 1 điểm không phù hợp: <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu SP cao su cắt không đúng theo quy định sản xuất của Công ty tại 02 dây chuyền; Công nhân lấy mẫu chưa nắm vững kiến thức lấy mẫu và tuân thủ đúng quy định lấy mẫu. * 5 điểm lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực lò hơi tải nhiệt: Tủ báo cháy, nút nhấn khẩn báo cháy bị hư hỏng chưa sửa chữa; Hệ thống bơm chữa cháy: bơm không đủ áp. - Tại khu vực tiếp nhận, mương đánh đông: công nhân vệ sinh mương chưa sử dụng bao tay đúng quy định. - Biển báo về cảnh báo an toàn tại các khu vực trơn trượt, an toàn về điện tại các dây chuyền sản xuất, khu vực lò hơi, khu vực xử lý nước thải cảnh báo hồ sâu chưa đầy đủ; Các hướng dẫn công việc, biển báo nhận diện sản xuất tại 02 dây chuyền sản xuất một số cũ, mờ. - Hồ sơ đánh giá khía cạnh môi trường chưa bổ sung báo cáo đánh giá theo mẫu M2 của Quy trình - Mũ nguyên liệu bị rot vải trong quá trình sản xuất chưa thu gộp hết.
13	NM Trung Tâm	<ul style="list-style-type: none"> * 5 điểm lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> - Biển báo về cảnh báo an toàn tại các khu vực trơn trượt, an toàn về điện tại các dây chuyền sản xuất, khu vực lò hơi, khu vực xử lý nước thải cảnh báo hồ sâu chưa đầy đủ; Các hướng dẫn công việc, biển báo nhận diện sản xuất tại 02 dây chuyền sản xuất, đội xe một số cũ, mờ. - Khu vực nhà điều hành khu xử lý nước thải: vệ sinh, sắp xếp vật tư xung quanh nhà chưa gọn gàng hơn, sạch sẽ; đoạn đường đi vào nhà điều hành bị đọng nước gây mất vệ sinh khi người lao động đi lại. - Phiếu đánh giá (chấm điểm) cấp tổ cần thực hiện trước, Cấp nhà máy chỉ thực hiện công tác kiểm tra và phúc tra phiếu chấm điểm. - Hiện tại nhà máy đang thi công cải tại dây chuyền chế biến mũ tinh, cần tăng cường công tác quản lý và an toàn lao động. - Theo biên bản kiểm tra bảo dưỡng hệ thống báo cháy của Nhà máy và các Phòng chuyên môn của Công ty. Các thiết bị được đề xuất sửa chữa, thay mới để đáp ứng yêu cầu PCCC phải được Nhà máy thực hiện.
14	Cơ quan Công ty	<ul style="list-style-type: none"> * 3 Điểm không phù hợp: <ul style="list-style-type: none"> - Một số phòng chưa xây dựng Mục tiêu chất lượng môi trường, nhận diện và phân tích rủi ro năm 2024 đầy đủ: Phòng KHĐT, KTNN, TCKT, TĐTTVT, XDCB. - Phòng KHĐT: Trong “Quy trình Mua hàng và thuê dịch vụ” theo dõi thực hiện hợp đồng chưa đúng theo biểu mẫu 07.

	<p>- Phòng TĐTTVT: Trong Quy trình Sáng kiến - Cải tiến, Quy trình Khen thưởng: Trình tự các bước thực hiện khác với thực tế thực hiện (cụ thể bước 4 và bước 5 trong quy trình Sáng kiến, Cải tiến nhưng khi thực hiện là bước 5 mới đến bước 4).</p> <p>* 2 điểm lưu ý gồm:</p> <p>- Phòng KTNN: Cần tiếp tục rà soát và bổ sung thêm biểu mẫu thực hiện của các quy trình: Quy trình theo dõi cây cao su gãy đổ; Quy trình quản lý, chăm sóc rừng cây cao su tái canh; Quy trình quản lý kỹ thuật rừng cây cao su kinh doanh; Quy trình quản lý sử dụng vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; Quy trình quản lý sâu bệnh hại trên rừng cao su; Quy trình thanh lý rừng cây cao su kinh doanh; Quy trình quản lý sản xuất cây giống cao su.</p> <p>- Phòng XDCB và Ban QLDAKCN: tiếp tục cập nhật mới lại các quy định pháp luật hiện hành để bổ sung và chỉnh sửa lại các quy trình cho phù hợp với thực tế và quy định pháp luật.</p>
--	---

3. Nhận xét

3.1 Đối với các Nông trường

- Công tác bảo vệ môi trường:

+ Công tác quản lý rác thải: Các Nông trường đã có dụng cụ thu gom, xử lý rác tại nhà tổ hợp lý; nơi quản lý, bảo quản và phân loại rác thải nguy hại đúng quy định; rác thải trong lô cao su được thu gom và xử lý khá tốt. Tuy nhiên, tại một số nhà tổ và lô cao su thực hiện chưa tốt: Nông trường Phước Bình, Minh Hưng. Các Nông trường cần tiếp tục công tác tuyên truyền và hướng dẫn để từng người lao động để biết được cách xử lý rác thải để môi trường làm việc ngày tốt hơn.

+ Công tác quản lý, xử lý nước thải: Toàn bộ các Đơn vị đã vận hành và xử lý nước thải tại nhà tổ đúng quy trình. Tuy nhiên, tại một số Nhà tổ vẫn còn mùi hôi từ nước thải ô nhiễm và bị chảy tràn ra môi trường gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh: Nông trường Long Hưng, Phú Riêng Đỏ, Phước Bình.

- Công tác thu hoạch, quản lý chất lượng và giao nhận mủ: Các Đơn vị thực hiện quy định, quy trình quản lý chất lượng và giao nhận mủ tốt; Tuy nhiên việc quản lý chênh lệch sản lượng mủ trong công tác giao nhận mủ tại Tổ, sản lượng mủ đông chưa phù hợp, số lượng mủ đông do tráng thùng chỉ cộng cho 1 công nhân; xảy ra tại các Nông Trường Minh Hưng, Long Hà, Phú Riêng đỏ. Nông trường cần thực hiện đúng theo quy định của Công ty để tránh sự khiếu nại của người lao động.

- Quản lý trồng xen: Các đơn vị đã không trồng xen và tuân thủ đúng quy định mới của Công ty; tuy nhiên, những diện tích đã được đơn vị cho trồng xen trước khi có quy định của Công ty việc giám sát và quản lý hồ sơ theo dõi chỉ mới hợp thức hóa thủ tục, chưa đáp ứng đúng được yêu cầu thực tế quản lý; tại NT Minh Hưng công tác quản lý rác thải khu vực trồng xen chưa tốt, bao nilong, rác sinh hoạt, bao bì thuốc BVTV vẫn còn.

- Việc thực hiện an toàn, vệ sinh lao động của công nhân: Một số trường hợp người lao động chưa thực hiện đầy đủ BHLĐ: vườn ươm Nông Trường Long Hà công nhân phun xịt thuốc bảo vệ thực vật nhưng không tuân thủ BHLĐ theo quy định; Nơi để bảo hộ

lao động tại các nhà tổ chưa hợp lý.

- Công tác quản lý lao động: Các đơn vị đã thực hiện tốt theo quy định của Công ty về công tác quản lý lao động chính và lao động phụ; Tuy nhiên tại Nông trường Phước Bình, Long Hà, Phú Riêng đỏ, Long Hưng lao động đã nghỉ phép và hưởng chế độ đau ốm nhưng vẫn được tính ca trưa. Một số nhà tổ của các Nông trường sử dụng lao động phụ lớn tuổi nhưng chưa có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Hồ sơ quản lý sản xuất tại cấp tổ: Các Nông trường thực hiện đầy đủ, đang được duy trì và áp dụng tốt. Tuy nhiên tại một số Tổ của Nông trường Phú Riêng đỏ, Minh Hưng thực hiện chưa tốt.

3.2 Đối với 02 Nhà máy

2 NMCB đang duy trì thực hiện tương đối tốt Hệ thống quản lý chuỗi hành trình sản phẩm PEFC-CoC và Hệ thống quản lý chất lượng, môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.

3.3. Đối với Phòng ban chuyên môn Công ty

Tất cả các Phòng, Ban chuyên môn đã xây dựng hệ thống tài liệu bao gồm các Quy định, Quy trình thực hiện công việc và triển khai thực hiện khá đầy đủ theo yêu cầu của Ban lãnh đạo Công ty, thông qua việc triển khai kế hoạch số 388/KH-CSPR ngày 08/05/2023 Về việc duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015. Tuy nhiên, qua đợt đánh giá nội bộ vẫn còn 3 điểm không phù hợp, 2 điểm lưu ý.

III. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Kế hoạch thực hiện

Theo Phương án quản lý rừng cao su bền vững, mục tiêu và nhiệm vụ mà Lãnh đạo Công ty đã đề ra trong năm 2024 và chuẩn bị tốt cho đợt đánh giá tái chứng nhận cấp lại chứng chỉ quản lý rừng của Tổ chức chứng nhận GFA trong tháng 10/2024; các Phòng chuyên môn liên quan và các Đơn vị cần hoàn thành những nội dung công việc sau:

- Căn cứ biên bản giám sát nội bộ 6 tháng của Tổ chứng thực hiện chỉ rừng Công ty với đơn vị, tất cả những điểm không phù hợp của đơn vị phải tiến hành khắc phục, báo cáo bằng văn bản và chứng cứ hồ sơ liên quan, hình ảnh khắc phục về Tổ chứng chỉ rừng Công ty trước ngày 15/8/2024 để tổng hợp báo cáo Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo.

- Đầu tháng 9/2024, Tổ chứng chỉ rừng Công ty sẽ tiếp tục tiến hành đánh giá nội bộ toàn bộ Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC; Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty tại các Đơn vị lần 2; nhằm chuẩn bị tốt nhất cho đợt đánh giá chính thức của Tổ chức chứng nhận GFA vào tháng 10/2024.

- Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ của từng Phòng chuyên môn sẽ tiếp tục hỗ trợ và hướng dẫn cho các Đơn vị thực hiện khắc phục những điểm không phù hợp theo yêu cầu tiêu chuẩn. Ngoài ra, các Phòng chuyên môn tiếp tục rà soát lại các hồ sơ chứng cứ thực hiện trong năm 2024 theo yêu cầu tiêu chuẩn VFCS/PEFC bao gồm 7 nguyên tắc và 125 tiêu chí. Nội dung công việc phải hoàn thành trước 01/10/2024.

- Thường trực Tổ chứng chỉ rừng Công ty chủ trì phối hợp với Phòng chuyên môn liên quan cùng đơn vị tư vấn thực hiện các nội dung công việc theo yêu cầu tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững VFCS/PEFC như sau: Báo cáo điều tra đa dạng sinh học động vật

và thực vật định kỳ cho diện tích đã cấp chứng chỉ; Báo cáo điều tra phân vùng chức năng rừng và bản đồ phân vùng chức năng rừng cho diện tích có chứng chỉ; Rà soát, điều chỉnh và bổ sung thêm các thông tin cho Phương án quản lý rừng bền vững trong năm 2024. Nội dung công việc phải hoàn thành trước 10/10/2024.

- Tiếp tục rà soát hiện trường xói mòn tại các Nông Trường, hệ thống xử lý nước thải tại các Nhà tổ; đề ra phương án xử lý, khắc phục theo yêu cầu của tiêu chuẩn VFCS/PEFC. Nội dung công việc phải hoàn thành trước 10/10/2024.

2. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ theo nội dung chức năng nhiệm vụ tại “*Quy định chức năng nhiệm vụ của Tổ thực hiện sản xuất cao su bền vững*” đã được Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt. Các cá nhân, Phòng chuyên môn liên quan, các Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện về nhiệm vụ chuyên môn liên quan, trong quá trình thực hiện mục tiêu của Phương án quản lý rừng cao su bền vững và Chứng chỉ rừng bền vững Việt Nam (VFCS/PEFC) năm 2024.

- Tổ chứng chỉ rừng Công ty sẽ là đầu mối cho tất cả các công việc liên quan đến quá trình thực hiện Phương án quản lý rừng cao su bền vững và Chứng chỉ rừng bền vững. Có trách nhiệm hướng dẫn giám sát thực hiện của các đơn vị và báo cáo tiến độ thực hiện cho Tổng Giám đốc Công ty nắm tình hình để kịp thời chỉ đạo.

Trên đây là nội dung báo cáo tiến độ thực hiện và kết quả đánh giá, giám sát nội bộ Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 của Công ty 6 tháng đầu năm – Triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

Trên cơ sở nội dung báo cáo này, Tổ chứng chỉ rừng Công ty sẽ tham mưu Tổng Giám đốc Công ty các nội dung cụ thể để chỉ đạo các bộ phận liên quan khẩn trương hoàn thiện Hệ thống quản lý rừng bền vững, chuỗi hành trình sản phẩm theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC và Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và 14001:2015 trong toàn Công ty./.

Nơi nhận:

- TGD Công ty(BC);
- Các NT, NLT(11);
- 2 NMCB
- Lưu: VT, CN, QLCL(03).

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Tổ trưởng - Tổ chứng chỉ rừng Công ty



Phùng Quang Phú